

Số: 47/2024/QĐCNTTLH

Võ Nhai, ngày 26 tháng 9 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Chu Trọng H** – Địa chỉ: **Tổ dân phố Đ, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang** và chị **Nguyễn Thị N** – Địa chỉ: **Tổ dân phố số B, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh **Chu Trọng H**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh **Chu Trọng H**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: **Xóm N, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên**.

+ Chị **Nguyễn Thanh N1**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: **Tổ dân phố số B, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa viên chuyển sang Tòa án ngày 10/9/2024 và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh **Chu Trọng H** và chị **Nguyễn Thanh N1** nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **Chu Trọng H** và chị **Nguyễn Thanh N1** thống nhất thỏa thuận giao cháu **Chu Linh S** – sinh ngày 15/3/2023 cho chị **Nguyễn Thanh N1** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh **H** vì chị **N1** không yêu cầu.

Anh **H** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị **N1** cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở anh **H** thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **S**.

- Về tài sản, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- THADS huyện Võ Nhai;
- UBND P. Quang Minh;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hoàng Kim Tuấn